

DAY HỌC MÔN “NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN” THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC

NGÔ THỊ YẾN - CẨM THỊ PHƯỢNG*

Ngày nhận bài: 10/07/2016; ngày sửa chữa: 19/07/2016; ngày duyệt đăng: 20/07/2016.

Abstract: Teaching Principles of Marxism - Leninism towards developing learner's capacity is an urgent demand in the process of education reform today. To develop the capacity of learners, teachers must pay attention to help students apply knowledge in resolving the practical situations of life and profession. The article proposes measures to improve quality of Teaching Principles of Marxism - Leninism towards developing learner's capacity at universities.

Keywords: Teaching, principle of Marxism – Leninism, theory, learner's capacity development, education reform.

Bối cảnh quốc tế và trong nước hiện nay vừa tạo thời cơ lớn và đặt ra những thách thức không nhỏ cho nền giáo dục nước ta. Sự đổi mới và phát triển giáo dục đang diễn ra trên quy mô toàn cầu tạo cơ hội để giáo dục Việt Nam nhanh chóng tiếp cận với xu thế mới, tri thức mới, những cơ sở lý luận, phương thức tổ chức, nội dung giảng dạy hiện đại và tận dụng các kinh nghiệm quốc tế để đổi mới và phát triển. Tuy nhiên, xu thế hội nhập cũng đặt cho nền giáo dục nước ta những thách thức: Nguồn nhân lực dồi dào nhưng chất lượng còn thấp, khả năng cạnh tranh kém, trong khi các nguồn lực đầu tư cho giáo dục còn hạn chế. Do đó, đặt ra yêu cầu phải nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Trong xu hướng đó, việc đổi mới dạy học (DH) theo hướng phát triển năng lực (NL) người học đang được chú trọng và là việc làm cần thiết, trong đó có việc giảng dạy *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*. Môn học không chỉ trang bị cho sinh viên (SV) về mặt kiến thức mà còn góp phần hình thành, bồi dưỡng cho họ thế giới quan và phương pháp luận khoa học, định hướng suy nghĩ, hành động và hoàn thiện nhân cách; giúp họ có NL định hướng, giải quyết các vấn đề trong hoạt động thực tiễn, xác định niềm tin vững chắc vào mục tiêu lý tưởng, vào sự nghiệp của Đảng và Nhà nước ta, có lối sống tích cực, có hoài bão, ý chí vươn lên trở thành người có ích cho xã hội.

1. Dạy học định hướng phát triển NL người học

Phương pháp dạy học (PPDH) theo quan điểm phát triển NL không chỉ chú ý tích cực hoá của SV về hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện NL giải quyết vấn đề gắn với những tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, thực tiễn. Tăng cường việc học tập trong nhóm, đổi mới quan hệ giảng viên (GV)-SV theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển NL xã hội. Bên cạnh việc học tập những tri thức và kĩ

năng riêng lẻ của các môn học chuyên môn cần bổ sung các chủ đề học tập phức hợp nhằm phát triển NL giải quyết các vấn đề phức hợp.

Những định hướng chung, tổng quát về đổi mới PPDH các môn học phát triển NL người học là: - Phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển NL tự học (sử dụng sách giáo khoa, nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin,...), trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của tư duy; - Có thể chọn lựa một cách linh hoạt các phương pháp chung và phương pháp đặc thù của môn học để thực hiện. Tuy nhiên, dù sử dụng bất kì phương pháp nào cũng phải đảm bảo được nguyên tắc “SV tự mình hoàn thành nhiệm vụ nhận thức với sự tổ chức, hướng dẫn của GV”; - Việc sử dụng PPDH gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học. Tùy theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể mà có những hình thức tổ chức thích hợp như học cá nhân, học nhóm; học trong lớp, học ở ngoài lớp... Cần chuẩn bị tốt về phương pháp đối với các giờ thực hành để đảm bảo yêu cầu rèn luyện kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, nâng cao hứng thú cho người học; - Cần sử dụng đủ và hiệu quả các thiết bị DH môn học tối thiểu đã quy định. Có thể sử dụng các đồ dùng DH tự làm nếu xét thấy cần thiết với nội dung học và phù hợp với đối tượng SV. Tích cực vận dụng công nghệ thông tin trong DH.

Việc đổi mới PPDH của GV được thể hiện qua 4 đặc trưng cơ bản sau: - DH thông qua các hoạt động của SV: DH thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, từ đó giúp SV tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Theo tinh thần này, GV không cung cấp, áp đặt kiến thức có sẵn mà là người tổ chức và chỉ đạo

* Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên

SV tiến hành các hoạt động học tập như nhớ lại kiến thức cũ, phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...; - *DH chú trọng rèn luyện phương pháp người học*: Chú trọng rèn luyện cho SV những tri thức phương pháp để họ biết cách đọc sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, biết cách suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới,... Các tri thức phương pháp thường là những quy tắc, quy trình, phương thức hành động, tuy nhiên cũng cần coi trọng cả các phương pháp có tính chất dự đoán, giả định (ví dụ: phương pháp giải bài tập vật lý, các bước cân bằng phương trình phản ứng hóa học, phương pháp giải bài tập toán học,...). Cần rèn luyện cho SV các thao tác tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo của họ; - *Tăng cường học tập cá thể với học tập hợp tác*: Tăng cường phối hợp học tập cá thể với học tập hợp tác theo phương châm “tạo điều kiện cho SV nghĩ nhiều hơn, làm nhiều hơn và thảo luận nhiều hơn”. Điều đó có nghĩa, mỗi SV vừa cố gắng tự lực một cách độc lập, vừa hợp tác chặt chẽ với nhau trong quá trình tiếp cận, phát hiện và tìm tòi kiến thức mới. Lớp học trở thành môi trường giao tiếp giữa GV - SV và SV - SV nhằm vận dụng sự hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân, của tập thể trong giải quyết các nhiệm vụ học tập chung; - *Kết hợp đánh giá của thầy với tự đánh giá của trò*: Chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình DH thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập (đánh giá lớp học); chú trọng phát triển kĩ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của SV với nhiều hình thức như theo lời giải/đáp án mẫu, theo hướng dẫn, hoặc tự xác định tiêu chí để có thể phê phán, tìm được nguyên nhân và nêu cách sửa chữa các sai sót.

2. Vai trò của môn “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin” đối với việc phát triển NL người học

Môn *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* giúp cho người học hình thành thế giới quan và phương pháp luận khoa học, giúp người học có sự hiểu biết sâu sắc hơn, đầy đủ hơn, toàn diện hơn những tri thức. Từ đó, người học biết vận dụng vào thực tiễn cuộc sống và công việc, để hoàn thành và hoàn thành xuất sắc công việc được giao; hơn hết là xây dựng mối quan hệ giữa người với người trên tinh thần tôn trọng, tương trợ và thương yêu lẫn nhau, cần có quan điểm toàn diện trong nhận thức và hành động, đồng thời phê phán những quan điểm phiến diện.

Môn *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* là cơ sở gắn kết kiến thức của môn học với kiến thức ngành nghề đào tạo của SV nhằm tạo điều kiện cho SV vận dụng kiến thức của học phần vào ngành nghề nghiệp chuyên môn được đào tạo. Kiến thức môn học giúp cho người học có NL tổng kết, khái quát cao từ đó hình thành NL giải quyết vấn đề dẫn đến người học có cách xác định và giải quyết tốt các vấn đề đang diễn ra trong cuộc sống.

Từ những nội dung kiến thức của môn học, người học có thể chủ động lĩnh hội kiến thức chuyên ngành một cách nhanh nhất và khoa học nhất, do đó người học có thể chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống.

3. Biện pháp phát triển NL cho SV trong DH môn “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin”

3.1. Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý và GV bộ môn về DH theo hướng phát triển NL

Đối với cán bộ quản lý, cần có nhận thức đúng đắn về DH theo hướng phát triển NL người học. Từ đó, có những quan điểm chỉ đạo phù hợp với thực tế, tạo điều kiện cho cán bộ, GV đổi mới PPDH theo hướng phát triển NL người học. Tiến hành kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện công tác giảng dạy của GV theo hướng phát triển NL người học. Đối với GV giảng dạy bộ môn, nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của bản thân đối với vấn đề DH theo hướng phát triển NL người học là rất cần thiết. Vì vậy, GV cần chú trọng truyền đạt kiến thức đúng quan điểm, tinh thần giáo trình đề cập, bên cạnh đó cần mạnh dạn đưa ra những quan điểm trái chiều, để kích thích SV tranh luận và định hướng cho SV.

3.2. Tăng cường sử dụng các PPDH tích cực

Các PPDH truyền thống như: thuyết trình, đàm thoại, luyện tập luôn là những phương pháp quan trọng trong DH. Đổi mới PPDH không có nghĩa là loại bỏ các PPDH truyền thống quen thuộc mà cần bắt đầu bằng việc cải tiến để nâng cao hiệu quả và hạn chế nhược điểm của chúng. Để nâng cao hiệu quả của các PPDH này GV trước hết cần nắm vững những yêu cầu và sử dụng thành thạo các kĩ thuật của chúng trong việc chuẩn bị cũng như tiến hành bài lên lớp, chẳng hạn như: kĩ thuật mở bài, kĩ thuật trình bày, giải thích trong khi thuyết trình, kĩ thuật đặt các câu hỏi và xử lí các câu trả lời trong đàm thoại, hay kĩ thuật làm mẫu trong luyện tập. Tuy nhiên, các PPDH truyền thống có những hạn chế tất yếu, vì thế bên cạnh các PPDH truyền thống cần kết hợp sử dụng các PPDH mới, đặc biệt là những phương pháp và kĩ thuật DH phát huy tính tích cực và sáng tạo của SV. Chẳng hạn có thể tăng cường tính tích cực nhận thức của SV trong thuyết trình, đàm

thoại. Bên cạnh đó, cần kết hợp các phương pháp, phương tiện và kĩ thuật DH tối ưu như: - *DH giải quyết vấn đề* (DH nêu vấn đề, DH nhận biết và giải quyết vấn đề) là quan điểm DH nhằm phát triển NL tư duy, khả năng nhận biết và giải quyết vấn đề. Học được đặt trong một tình huống có vấn đề, đó là tình huống chứa đựng mâu thuẫn nhận thức, thông qua việc giải quyết vấn đề, giúp SV lĩnh hội tri thức, kĩ năng và phương pháp nhận thức. DH giải quyết vấn đề là con đường cơ bản để phát huy tính tích cực nhận thức của SV, có thể áp dụng trong nhiều hình thức DH với những mức độ tự lực khác nhau của SV quan điểm DH giải quyết vấn đề; - *DH theo tình huống* là một quan điểm DH, trong đó việc dạy học được tổ chức theo một chủ đề phức hợp gắn với các tình huống thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp. Quá trình học tập được tổ chức trong một môi trường học tập tạo điều kiện cho SV kiến tạo tri thức theo cá nhân và trong mối tương tác xã hội của việc học tập; - *DH định hướng hành động* là quan điểm DH nhằm làm cho hoạt động trí óc và hoạt động chân tay kết hợp chặt chẽ với nhau. Trong quá trình học tập, SV thực hiện các nhiệm vụ học tập và hoàn thành các sản phẩm hành động, có sự kết hợp linh hoạt giữa hoạt động trí tuệ và hoạt động tay chân. Đây là một quan điểm DH tích cực hoá và tiếp cận toàn thể. Vận dụng DH định hướng hành động có ý nghĩa quan trọng cho việc thực hiện nguyên lí giáo dục kết hợp lí thuyết với thực tiễn, tư duy và hành động, nhà trường và xã hội; - *Đa phương tiện và công nghệ thông tin vừa là nội dung DH vừa là phương tiện DH trong DH hiện đại*. Đa phương tiện và công nghệ thông tin có nhiều khả năng ứng dụng trong DH. Bên cạnh việc sử dụng đa phương tiện như một phương tiện trình diễn, cần tăng cường sử dụng các phần mềm DH cũng như các PPDH sử dụng mạng điện tử (E-Learning). Phương tiện DH mới cũng hỗ trợ việc tìm ra và sử dụng các PPDH mới. Webquest là một ví dụ về PPDH mới với phương tiện mới là DH sử dụng mạng điện tử, trong đó SV khám phá tri thức trên mạng một cách có định hướng.

Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả DH môn học này theo định hướng phát triển NL, cần tạo được môi trường học tập hấp dẫn cho người học: SV được hoạt động, tương tác, trải nghiệm nhiều hơn.... Vì vậy, trong quá trình thực hiện giảng dạy, GV phải bám sát vào quy định của Bộ GD-ĐT về nội dung, đơn vị kiến thức, để từ đó có sự thống nhất trong DH. Cụ thể: - *GV cần xác định trọng tâm chương trình môn học và các NL cần phát triển cho SV*: lựa chọn kiến thức học phần theo hướng tích hợp với khối kiến thức ngành, với thực

tế ngành nghề đào tạo của người học, giúp SV vận dụng kiến thức của các môn học vào nghề nghiệp của mình trong từng chương, mục gắn liền với các NL tương ứng cần phát triển cho SV để GV và SV có thời gian tìm hiểu, khai thác các nội dung trọng tâm của môn học. GV có điều kiện đổi mới phương pháp, kĩ thuật DH; có cơ hội cập nhật, lồng ghép, tích hợp các nội dung thiết thực khác vào bài học. Mặt khác, giúp SV phát triển NL tự học, NL nhận thức và NL vận dụng kiến thức của môn học một cách hiệu quả. - *Hướng dẫn SV tự học, tự nghiên cứu*: GV cần giao nhiệm vụ cho SV theo chủ đề nội dung bài học; giới thiệu các nguồn tài liệu tham khảo cho SV nghiên cứu trước khi lên lớp; chia nhóm để SV thực hiện. Điều này khiến SV chủ động, tích cực hơn trong việc tìm tòi tri thức, NL tự học, tự nghiên cứu, NL hợp tác được hình thành. - *Xây dựng hệ thống câu hỏi hướng dẫn học tập*: GV sử dụng các câu hỏi để tổ chức và định hướng cho hoạt động DH trên lớp. Những câu hỏi này hướng người học vào những nội dung trọng tâm, giúp SV phát triển NL tư duy, rèn luyện các thao tác tư duy logic (phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa,...), cho phép kiểm tra hiệu quả tất cả các mức độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng kiến thức một cách hiệu quả. Sử dụng câu hỏi yêu cầu SV phải tích cực đọc tài liệu kết hợp với nghe giảng trên lớp, tích cực trao đổi với bạn học và với GV,... điều đó không chỉ thúc đẩy NL tư duy mà còn thúc đẩy NL tự học, NL hợp tác và giao tiếp của SV, tạo hứng thú học tập cho SV.

3.3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển NL người học. Trong DH theo định hướng phát triển NL người học, việc đánh giá kết quả học tập không lấy việc kiểm tra tái hiện kiến thức đã học làm trung tâm của việc đánh giá mà cần chú trọng khả năng vận dụng tri thức một cách sáng tạo trong những tình huống cụ thể khác nhau. Đối với việc đánh giá kết quả học tập môn *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, vấn đề đặt ra là cần xây dựng được hệ thống câu hỏi kiểm tra, đánh giá vừa kiểm tra, đánh giá được việc hiểu kiến thức của SV, đồng thời kiểm tra, đánh giá được sự vận dụng những tri thức đó vào thực tế xã hội, vào ngành nghề đào tạo.

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* theo hướng phát triển NL người học, GV cần: - Phải dựa vào chuẩn NL học phần để thiết kế nội dung kiểm tra, đánh giá; - Sử dụng các tình huống gắn với thực tế nghề nghiệp trong kiểm tra, đánh giá. Từ đó, thiết kế đề kiểm tra theo hướng phát triển NL của môn *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*; - Khuyến khích SV đánh giá lẫn nhau và tự đánh giá trong học tập môn *Những*

nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; - Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển NL không chỉ có GV đánh giá SV mà GV còn phải tạo cơ hội và tập cho SV đánh giá bạn bè và tự đánh giá

Bên cạnh đó, việc xây dựng các bảng mô tả, thiết kế ma trận đề, thiết kế các loại câu hỏi và đề kiểm tra phải bám sát các NL cần đo và phải đảm bảo tính khoa học. Do đó, việc ra đề thi phải đánh giá được khả năng vận dụng và tính sáng tạo của SV. Các bài thi, kiểm tra tự luận nên theo hướng mở, có cấp độ tư duy ở bậc cao; đặc biệt cần khuyến khích các dạng đề chú ý đến khả năng tư duy độc lập, để từ đó tạo hứng thú học tập cho người học và giúp GV phân loại được SV. Ví dụ có thể cho bài kiểm tra như sau: *Anh (Chị) hãy vận dụng quy luật phủ định của phủ định để làm rõ quan điểm của Đảng ta về xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*; hoặc có thể đưa ra một số quan điểm của Đảng để SV nhận thức rõ: *Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã xác định: “Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá và hội nhập quốc tế”. Anh (Chị) hãy cho biết: Trong nội dung trên, Đảng ta đã vận dụng quan điểm nào của phép biện chứng duy vật? Nội dung quan điểm này là gì? Ý nghĩa của việc nghiên cứu quan điểm trên đối với bản thân trong quá trình học tập và rèn luyện?*

3.4. Không ngừng học tập, bồi dưỡng chuyên môn. Cần nâng cao hơn nữa NL chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp để khai thác và vận dụng vào giảng dạy theo hướng phát triển NL người học đạt hiệu quả cao. GV cần tăng cường nghiên cứu, tìm tòi, xây dựng các tình huống, các trường hợp điển hình gắn với nghề được đào tạo của SV. Những tình huống đó chứa đựng vấn đề cần giải quyết. Để giải quyết các vấn đề đó đòi hỏi có những quyết định dựa trên cơ sở lập luận, kiến thức của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thông qua các hoạt động thực tế trên lớp tạo hứng thú với việc học, yêu nghề, đồng thời góp phần phát triển NL nghề nghiệp, cũng như NL tư duy biện chứng, giải quyết vấn đề trong thực tế.

DH môn *Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin* theo hướng phát triển NL không chỉ dừng lại ở việc cung cấp tri thức mà còn hình thành cho SV những khả năng thích ứng, vận dụng sáng tạo trong những tình huống đa dạng của cuộc sống; phát triển NL cá nhân, khả năng tiếp cận cái mới một cách linh hoạt. Trên cơ sở đó, góp phần nâng cao chất lượng DH môn *Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin* hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*
- [2] Bộ GD-ĐT (2014). *Tài liệu tập huấn dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh môn Giáo dục công dân cấp trung học phổ thông.*
- [3] Bộ GD-ĐT (2009). *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Tạ Thị Thúy Ngân (2013). *Dạy học và đánh giá môn học Giáo dục chính trị theo hướng gắn với kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh trung cấp chuyên nghiệp* (Tài liệu tập huấn dành cho giáo viên môn Giáo dục chính trị của Bộ GD-ĐT).
- [5] Đinh Thị Kim Thoa - Bùi Ngọc Diệp (2014). *Tài liệu tập huấn tổ chức hoạt động giáo dục trong trường trung học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.* Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

Khai thác kết quả nghiên cứu...

(Tiếp theo trang 191)

antrophyoides, Dricranopteris linearis Burm.f. Từng nhóm SV thảo luận, xây dựng kế hoạch và tiến hành quan sát hình thái lá và làm tiêu bản lá của các loài nghiên cứu. Các nhóm báo cáo kết quả. GV nhận xét, kết luận về đặc điểm chính của lá ưa sáng và lá ưa bóng. Hình thức này không những có ý nghĩa với các bài học trên lớp mà còn có ý nghĩa với việc tự học của SV.

Từ kết quả nghiên cứu trên, GV và SV có thể xây dựng các dự án học tập để mở rộng nghiên cứu với các loài khác trong ngành Dương xỉ. Thực hiện các dự án học tập, SV không chỉ được nâng cao kiến thức, năng lực nghiên cứu khoa học mà còn biết sử dụng kết quả nghiên cứu của mình để chứng minh sự tiến hóa của thực vật và có các dẫn liệu phong phú về hình thái, giải phẫu của thực vật. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Bá (2010). *Hình thái học thực vật.* NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] Lê Khả Kế (chủ biên) (1976). *Cây cỏ thường thấy ở Việt Nam* (tập 6). NXB Khoa học và kỹ thuật.
- [3] Hoàng Thị Sản (chủ biên) (2004). *Hình thái giải phẫu học thực vật.* NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Trần Kiên - Mai Sỹ Tuấn (2007). *Sinh thái học và môi trường.* NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Thái Duy Tuyên (2006). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới.* NXB Giáo dục.
- [6] Trần Bá Hoành - Trịnh Nguyên Giao (2007). *Giáo trình Đại cương phương pháp dạy học Sinh học.* NXB Đại học Sư phạm.